

Số: 646 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 11 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Gia Lai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và theo quy định của pháp luật; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 2176/2000/QĐ-BYT ngày 18 tháng 7 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành bản “Quy định chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của Trung tâm Kiểm nghiệm dược phẩm, mỹ phẩm thuộc Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương”;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 11/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 149/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc thành lập các Chi cục và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế tỉnh Gia Lai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tại Tờ trình số 27/TTr-SYT ngày 07 tháng 7 năm 2025 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 35/TTr-SNV ngày 08 tháng 7 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng của Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Gia Lai

1. Vị trí

a) Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Gia Lai (sau đây gọi tắt là Trung tâm Kiểm nghiệm) là đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế, có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu, tài khoản riêng được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật.

b) Trung tâm Kiểm nghiệm chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp và toàn diện của Sở Y tế; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Y tế.

2. Chức năng

Trung tâm Kiểm nghiệm có chức năng tham mưu giúp Giám đốc Sở Y tế trong việc kiểm tra, giám sát và quản lý chất lượng các loại thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm được sản xuất, tồn trữ, lưu hành và sử dụng trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trung tâm Kiểm nghiệm

1. Kiểm tra chất lượng thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm

a) Lấy mẫu theo ủy quyền của Sở Y tế tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, sử dụng thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm để kiểm tra chất lượng theo quy định hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền;

b) Hướng dẫn và yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan cung cấp tài liệu cần thiết làm căn cứ để xác định chất lượng thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm như công thức, quy trình, tiêu chuẩn kỹ thuật, phương pháp kiểm nghiệm, hồ sơ kiểm nghiệm và các thông tin khác có liên quan đến chất lượng thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm;

c) Kiểm nghiệm và nghiên cứu kiểm nghiệm các loại thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm kể cả nguyên liệu, phụ liệu làm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm qua các khâu thu mua, sản xuất, pha chế, bảo quản, lưu thông, sử dụng do các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm gửi tới hoặc lấy mẫu trên địa bàn tỉnh để kiểm tra và giám sát chất lượng;

d) Xây dựng phương pháp kiểm nghiệm, chỉ đạo và hướng dẫn về mặt kỹ thuật, chuyên môn, nghiệp vụ kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm của các đơn vị hành nghề dược, mỹ phẩm, thực phẩm trên địa bàn tỉnh;

đ) Tổ chức nghiên cứu, thẩm định các tiêu chuẩn kỹ thuật cấp cơ sở đối với thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm; tham gia xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật cấp Nhà nước về thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm theo sự phân công của Bộ Y tế. Hướng dẫn việc áp dụng những tiêu chuẩn kỹ thuật cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm trên địa bàn tỉnh, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các tiêu chuẩn kỹ thuật đó.

2. Báo cáo định kỳ về tình hình chất lượng thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm trên địa bàn tỉnh cho Giám đốc Sở Y tế, tham mưu cho Giám đốc Sở Y tế trong việc giải quyết những tranh chấp về chất lượng thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm trên địa bàn tỉnh; tham gia giải quyết các trường hợp khiếu nại về chất lượng thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm thuộc lĩnh vực chuyên môn kiểm nghiệm; tham gia việc kiểm tra thực hiện các quy chế, chế độ chuyên môn về dược.

3. Nghiên cứu khoa học nhằm thúc đẩy các mặt hoạt động của công tác kiểm soát, kiểm nghiệm ở địa phương và phục vụ cho yêu cầu nâng cao chất lượng thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm.

4. Tham gia đào tạo và đào tạo lại về chuyên môn, nghiệp vụ kiểm nghiệm và tham gia đào tạo nguồn nhân lực dược trên địa bàn tỉnh theo quy định.

5. Hợp tác quốc tế: Hợp tác với các tổ chức và cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật, nhằm mục đích trao đổi, học hỏi, hỗ trợ về chuyên môn, kỹ thuật, trang thiết bị, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Kiểm nghiệm.

6. Hoạt động dịch vụ:

a) Thực hiện các hoạt động chứng nhận, kiểm định, giám định, hiệu chuẩn, thử nghiệm và các dịch vụ nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ theo quy định của pháp luật;

b) Thực hiện các dịch vụ đào tạo về quản lý và chuyên môn kỹ thuật theo yêu cầu của khách hàng.

7. Quản lý tài chính:

a) Sử dụng có kế hoạch và hiệu quả ngân sách nhà nước cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác;

b) Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Nhà nước về thu, chi ngân sách, xã hội hoá trong hoạt động kiểm nghiệm, tiếp nhận, quản lý và sử dụng

các nguồn viện trợ theo quy định.

8. Thực hiện công tác quản lý nhân lực, tài chính, tài sản theo phân công, phân cấp và theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Giám đốc Sở Y tế giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức bộ máy của Trung tâm Kiểm nghiệm

1. Lãnh đạo Trung tâm Kiểm nghiệm

a) Trung tâm Kiểm nghiệm có Giám đốc và 02 (hai) Phó Giám đốc.

Tại thời điểm sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, số lượng Phó Giám đốc Trung tâm có thể nhiều hơn số lượng so với quy định. Chậm nhất là 05 năm kể từ ngày quyết định sắp xếp tổ chức bộ máy của cấp có thẩm quyền có hiệu lực, số lượng Phó Giám đốc Trung tâm sau sắp xếp thực hiện đúng quy định;

b) Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm Kiểm nghiệm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm Kiểm nghiệm trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và thực hiện các nhiệm vụ khác khi được phân công hoặc ủy quyền;

c) Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc phụ trách một hoặc một số mặt công tác do Giám đốc phân công, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về thực hiện các nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Trung tâm vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm thay Giám đốc điều hành mọi hoạt động của Trung tâm Kiểm nghiệm;

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho thôi chức vụ, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm Kiểm nghiệm thực hiện theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của cấp có thẩm quyền.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ: Gồm 04 phòng

a) Phòng Tổng hợp (bao gồm các lĩnh vực công tác Kế hoạch - Tài chính - Kế toán, Tổ chức - Hành chính - Quản trị);

b) Phòng Kiểm nghiệm thuốc;

c) Phòng Kiểm nghiệm mỹ phẩm, thực phẩm;

d) Phòng Dược lý - Vi sinh.

Điều 4. Số lượng người làm việc của Trung tâm Kiểm nghiệm

1. Số lượng người làm việc của Trung tâm Kiểm nghiệm nằm trong tổng số lượng người làm việc của Sở Y tế được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hằng năm đảm

bảo theo quy định của pháp luật và được xác định trên cơ sở vị trí việc làm, khối lượng công việc của từng vị trí việc làm, định mức kinh tế - kỹ thuật theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức khối lượng công việc được giao và phương án tự chủ tài chính được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Trung tâm Kiểm nghiệm xây dựng đề án vị trí việc làm (điều chỉnh, bổ sung), cơ cấu chức danh nghề nghiệp tổ chức thẩm định và phê duyệt hoặc trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định để làm cơ sở xác định số lượng người làm việc phù hợp với mức độ tự chủ của đơn vị.

3. Việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức, người làm việc của Trung tâm Kiểm nghiệm căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, cơ cấu, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo quy định pháp luật.

Điều 5. Cơ chế tài chính của Trung tâm Kiểm nghiệm

1. Trung tâm Kiểm nghiệm thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và theo quy định của pháp luật; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Việc xây dựng phương án, phân loại mức độ tự chủ tài chính, trình giao quyền tự chủ tài chính, phân loại mức độ tự chủ tài chính và rà soát, nâng mức độ tự chủ tài chính được thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Trung tâm Kiểm nghiệm có trách nhiệm quản lý, sử dụng các nguồn tài chính hiệu quả, bảo đảm thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí và thực hiện đầy đủ chế độ kế toán theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Trung tâm Kiểm nghiệm thực hiện những nhiệm vụ sau:

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Trung tâm Kiểm nghiệm và tổ chức chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện;

b) Đề xuất thực hiện việc bố trí, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của phòng chuyên môn, nghiệp vụ bảo đảm cơ cấu tổ chức phù hợp theo Quyết định này để tổ chức thực hiện hiệu quả chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kiểm nghiệm;

c) Xây dựng đề án vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề

nghiệp và số lượng người làm việc trong phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm Kiểm nghiệm theo quy định pháp luật;

d) Xây dựng và ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm Kiểm nghiệm.

2. Giao Giám đốc Sở Y tế chỉ đạo triển khai thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Quyết định số 3428/QĐ-UBND ngày 15/9/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Bình Định hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Y tế; Thủ trưởng các cơ quan liên quan và Giám đốc Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Gia Lai chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 8;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- KBNN khu vực XIII;
- LĐVP;
- Lưu: VT, KGVX, C1, C6.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Anh Tuấn